

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T, TP. HÀ NỘI**

Bản án số: 32 /2017/HNGĐ-ST

Ngày: 26-7-2017

V/v tranh chấp: Xin ly hôn.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông : **Phạm Văn Khải**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: **Nguyễn Thị Hồi**

2. Ông : **Lê Quang Ngọc**

- Thư ký phiên tòa: **Phạm Anh Bích**- Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T : Không tham gia phiên tòa:

Ngày 26 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 99 /2017/TLST- HN&GD ngày 01 tháng 6 năm 2017 về tranh chấp: Xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2017 /QĐXX-ST ngày 03 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Đào Thị N, sinh năm 1985; Địa chỉ nơi cư trú: Xóm C, thôn Đ, xã C, huyện T, Thành phố Hà Nội. Địa chỉ nơi tạm trú: Tại ngôi nhà Bình Yên cho phụ nữ bị bạo lực gia đình thuộc Trung tâm Phụ nữ và phát triển - 20 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Trung H, sinh năm 1982; Địa chỉ nơi cư trú: Xóm B, thôn B, xã C, huyện T, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Đào Thị N trình bày: Chị kết hôn cùng anh Nguyễn Trung H ngày 31/01/2012 tại Ủy ban nhân dân xã C, do hai bên tự nguyện, sau ngày cưới chị về chung sống cùng anh H và ở tại nhà của bố

mẹ anh H tại xóm Bồi Thọ, thôn Bãi, xã C, trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, anh H thường xuyên chửi và đánh đập chị do chị không chịu đựng được nên đến tháng 5/2016 chị phải về nhà mẹ đẻ sinh sống được khoảng hơn một tháng thì cả hai con chị đều bị ốm, anh H đã gọi chị về để chăm sóc các con, khi cả hai con đã đỡ thì chị có nói chuyện về việc xin ly hôn thì anh H chửi, đánh dùng dao cứa vào cổ chị và đe dọa sẽ giết cả ba mẹ con, chị đã báo cho chính quyền xã C giải quyết nhưng không kết quả. Đến ngày 16/11/2016 (âm Lịch) anh H đã mang can xăng về đe dọa giết cả ba mẹ con, chị đã trốn được thì anh dùng chăn quấn cả ba bố con ngoài sân tưới xăng tự thiêu, sự việc được mọi người phát hiện và cứu giúp cấp cứu kịp thời tại viện bỏng quốc gia, sức khỏe các cháu tạm thời ổn định, còn anh H hiện bị bỏng teo cả hai chân, hiện vẫn đang trong giai đoạn điều trị phục hồi, sau khi các cháu được ra viện chị cùng các cháu đã được tạm trú tại ngôi nhà bình yên cho phụ nữ bị bạo lực gia đình. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa nên đề nghị được ly hôn anh H.

Về con chung; có hai con:

1. Nguyễn Thị Thùy L, sinh ngày 19/02/2013.

2. Nguyễn Trung Minh D, sinh ngày 17/3/2015. Hiện cả hai con đều đang do chị nuôi dưỡng và đều tạm trú tại ngôi nhà Bình Yên. Khi ly hôn chị đề nghị xin nuôi cả hai cháu không yêu cầu anh trợ cấp nuôi con.

Tài sản chung; Công sức; Công nợ : Không có và không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Trung H : Do anh bị bỏng và teo chân nên không thể đến tòa án, khi Tòa án kết hợp cùng chính quyền địa phương đến nhà anh thì anh trình bày: Anh và chị N có đăng ký kết hôn ngày 31/01/2012 tại Ủy ban nhân dân xã C, sau cưới chị N về chung sống với anh ngay tình cảm vợ chồng không mâu thuẫn gì lớn, cho đến tháng 4/2016 thì chị bỏ anh và thỉnh thoảng có về thăm con, anh có khuyên bảo nhưng chị không nghe, nay chị xin ly hôn anh hoàn toàn đồng ý vì không thể hòa hợp được nữa. Về con chung có hai con:

1. Nguyễn Thị Thùy L, sinh ngày 19/02/2013.

2. Nguyễn Trung Minh D, sinh ngày 17/3/2015. Hiện cả hai con đều đang do chị N nuôi dưỡng. Khi ly hôn anh đề nghị xin nuôi cả hai cháu không yêu cầu chị trợ cấp nuôi con.

Tài sản chung; Công sức; Công nợ : Không có và không yêu cầu Tòa giải quyết.

Tại phiên tòa chị N có mặt và vẫn khai như nội dung trên, anh H vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về quan hệ hôn nhân: Giữa chị N và anh H có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân xã C trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện như vậy việc kết hôn là phù hợp với Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình, nay chị N yêu cầu giải quyết ly hôn là phù hợp với Điều 51 luật Hôn nhân và gia đình.

Về sự vắng mặt của anh H: Trong quá trình giải quyết vụ án anh H khước từ thủ tục hòa giải, và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh H là đúng theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Về việc yêu cầu xin ly hôn của chị N: Giữa chị N với anh H chỉ tồn tại quan hệ hôn nhân một thời gian ngắn, trong cuộc sống luôn xảy ra mâu thuẫn, không có tình yêu thương vợ chồng, anh H có hành vi bạo lực gia đình tẩm xằng tự thiêu bản thân anh và các con, hành vi của anh H làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe, tinh thần của chị N và các con. Chị N đã bỏ anh H về nhà mẹ đẻ sinh sống từ tháng 4 năm 2016 cho đến nay không còn quan hệ gì với nhau nữa. Tòa xét thấy tình cảm vợ chồng giữa anh H và chị N lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần giải quyết cho chị N được ly hôn anh H nhằm giải phóng cho cả hai người.

Về con chung: Anh H và chị N có hai con chung là cháu Nguyễn Thị Thùy L, sinh ngày 19/02/2013 và cháu Nguyễn Trung Minh D, sinh ngày 17/3/2015.. Khi ly hôn cả anh và chị đều đề nghị xin nuôi cả hai cháu và đều không yêu cầu đóng góp trợ cấp nuôi con chung. Tòa xét hiện cả hai con đều đang do chị N nuôi dưỡng, anh H có hành vi tẩm xằng thiêu các con làm ảnh hưởng đến tinh thần, tính mạng các cháu, hơn nữa nay anh đang bị teo chân do việc tự thiêu nên không có đủ điều kiện để nuôi dưỡng con, nên cần giao cả hai cháu cho chị nuôi dưỡng và cần tạm hoãn việc đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H.

Về tài sản chung; Công sức; Công nợ : Không có và không yêu cầu Tòa giải quyết. Nên Tòa không xét.

Về án phí nguyên đơn phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51; 56; 81;82;83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2015.

Xử: Cho chị Đào Thị N được ly hôn anh Nguyễn Trung H.

Về con chung: Giao chị Đào Thị N tiếp tục nuôi dưỡng cả hai con gồm Nguyễn Thị Thùy L, sinh ngày 19/02/2013 và Nguyễn Trung Minh D, sinh ngày 17/3/2015. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Trung H. Anh H có quyền đi lại thăm hỏi con chung, không ai được ngăn cản.

Về án phí: Chị Đào Thị N phải nộp 300.000đ(ba trăm nghìn đồng chẵn) án phí sơ thẩm xin ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0001828 ngày 30/5/2017 của chi cục Thi hành án huyện T.

Án xử công khai sơ thẩm. Chị N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án. Anh H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã C, huyện T, TP. Hà Nội.

Nơi nhận:

- Toàn án nhân dân TP, Hà Nội;
- Các đương sự;
- VKS nhân dân huyện T;
- UBND nơi đăng ký kết hôn
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Phạm Văn Khải